

Bản án số: 360/2020/HS-ST

Ngày 15/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Phong;

*Thẩm phán:* Bà Vũ Thị Thu Thủy;

*Hội thẩm nhân dân:* Bà Công Thị Minh Lợi, bà Phùng Thị Kim Loan, bà Nguyễn Thị Thuý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Huyền, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**  
Bà Phan Thị Thúy Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2020, tại Tòa án thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 311 ngày 21/8/2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341 ngày 29/8/2020 đối với bị cáo:

**Đặng Xuân K**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng X, sinh năm 1959 và con bà Phạm T, sinh năm 1966; Gia đình có 2 anh em, bị cáo thứ nhất; Vợ: Lê T, sinh năm 1988; Có 02 con, sinh năm 2010 và 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn V, Luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/12/2019, bị cáo Đặng Xuân K có hành vi mua 276,872 gam Methamphetamine với giá 60.000.000đ, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua ma túy, bị cáo mang ma túy đến quán cà phê Sân Ga, thị trấn Yên Viên, huyện

Gia Lâm, thành phố Hà Nội để bán cho một người tên V với giá 70.000.000đ khi chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị bắt cùng vật chứng.

*Tại phiên tòa bị cáo khai:* Bị cáo thường sống lang thang và có nghiện ma túy. Khoảng tháng 03/2019, bị cáo có quen biết Trần Duy Kh, bị cáo và Kh nhiều lần cùng sử dụng ma túy, đến tháng 6/2019 Kh giới thiệu cho bị cáo biết Hoàng T mục đích để bị cáo mua, bán ma túy.

Trong một lần bị cáo đi hát Karaoke (Không nhớ địa chỉ) gặp người đàn ông tên V khoảng 50 tuổi, tự giới thiệu nhà ở phường T, quận L, thành phố Hà Nội, sử dụng số điện thoại 0349508099, V nói là muốn mua ma túy của bị cáo. Ngày 19/12/2019 V gọi điện cho bị cáo hỏi mua 30 gam ma túy đá và 12 gói hồng phiến (Mỗi gói 200 viên).

Ngày 24/12/2019 bị cáo liên lạc với Hoàng T hỏi mua 30 gam ma túy đá và 12 gói hồng phiến với giá 60.000.000đ và hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền. Hoàng T yêu cầu bị cáo chuyển 10.000.000đ vào tài khoản số 0101001201393 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam. Do chưa có tiền nên bị cáo chưa chuyển tiền mà thông nhất khi nào bán được ma túy sẽ trả. Sau khi đặt mua ma túy bị cáo liên lạc với V để bán số ma túy trên, V đồng ý mua với giá 70.000.000đ.

Khoảng 9 giờ ngày 26/12/2019 bị cáo liên lạc với Hoàng T qua zalo, sau có một người hướng dẫn bị cáo đến chân cột chỉ dẫn, bên tay phải, ven đường cao tốc đoạn qua xã N, huyện T để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy bị cáo gọi điện thoại cho V hẹn giao ma túy tại quán cà phê S, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội. Bị cáo đi taxi đến điểm hẹn để bán ma túy cho V, trong lúc chờ V đi lấy tiền trả thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Kết luận giám định số: 58/KLGD-PC09 ngày 03/01/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 02 túi nilông bên trong chứa: 396 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 38,835gam và 04 viên nén hình tròn màu xanh đều không phải là ma túy, tổng khối lượng 0,378gam.

- 10 túi nilông bên trong chứa: 1.980 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 198,675gam và 20 viên nén hình tròn màu xanh đều không phải là ma túy, tổng khối lượng 1,884 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 39,362gam.

Cáo trạng số: 308 ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO của bị cáo; Trả lại cho bị cáo số tiền 19.950.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị với Hội đồng xét xử mức án là phù hợp với hành vi của bị cáo và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội thừa nhận hành vi như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của luật sư không bổ sung và không có ý kiến tranh luận; Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/12/2019, bị cáo Đặng Xuân K có hành vi mua 276,872 gam Methamphetamine với giá 60.000.000đ, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua, bị cáo mang ma túy đến quán cà phê S, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội để bán cho một người tên V với giá 70.000.000đ khi chưa kịp giao ma túy thì bị bắt cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức

được tác hại của ma túy, nhưng vì tư lợi bị cáo đã phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ.

- Số tiền 19.950.000đ thu giữ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Bị cáo khai bán ma túy cho người tên V, do không xác định được địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

Theo bị cáo khai người giới thiệu và bán ma túy cho bị cáo là Trần Duy Kh, sinh năm 1982, trú tại khu tập thể Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội và Hoàng T, sinh năm 1993, HKTT thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan điều tra đã xác minh tại hai địa chỉ nêu trên thì Duy Kh và Thê A đều vắng mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của bị cáo cũng không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh hai người có tên trên đã giới thiệu và bán ma túy cho bị cáo; Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách để tiếp tục điều tra mà không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:

- Điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số: 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

**Đặng Xuân K 20** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/12/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 hộp và 01 phong bì; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 13/8/2020).

Trả lại cho bị cáo số tiền 19.950.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Ủy nhiệm chi của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Công an thành phố Hà Nội cho Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 17/8/2020).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKS và Cục THADS Tp Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Phong**